

Số: 2007 /QĐ-BTC

Bình Phước, ngày 04 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế chấm thi Hội thi tuyên truyền
cải cách hành chính tỉnh Bình Phước**

TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC HỘI THI TUYÊN TRUYỀN CCHC

Căn cứ Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 02/6/2020 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch tổ chức Hội thi tuyên truyền về cải cách hành chính tỉnh Bình Phước năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1456/QĐ-UBND ngày 01/7/2020 của UBND tỉnh về thành lập Ban Tổ chức Hội thi tuyên truyền về cải cách hành chính tỉnh Bình Phước năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 934/QĐ-UBND ngày 13/4/2021 của UBND tỉnh về bổ sung, thay thế thành viên Ban Tổ chức Hội thi tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Báo cáo số 72/BC-SNV ngày 30/7/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế chấm thi Hội thi tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; thành viên Ban Tổ chức Hội thi, Ban Giám khảo, Tổ Thư ký và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- LĐVP, PNC;
- Lưu: VT, (09CCHC).

TRƯỞNG BAN



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Trần Tuyết Minh

QUY CHẾ CHẤM THI

Hội thi tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Bình Phước
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2007/QĐ-BTC ngày 04/8/2021
của Ban Tổ chức Hội thi tuyên truyền cải cách hành chính)

I. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc chấm thi; trách nhiệm của Ban Giám khảo, Tổ Thư ký giúp việc Ban Giám khảo; tổ chức chấm, công nhận kết quả thi, điểm thi và những nội dung liên quan đến tổ chức chấm thi Hội thi tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Bình Phước (sau đây gọi tắt là Hội thi).

2. Quy chế này được áp dụng thống nhất trong quá trình tổ chức Hội thi.

II. Nguyên tắc chấm thi

1. Chính xác, trung thực, khách quan, công bằng.
2. Đúng Thể lệ Hội thi và đáp án, thang điểm do Ban Tổ chức công bố.
3. Đề cao trách nhiệm, tính độc lập trong chấm thi của các thành viên Ban Giám khảo.
4. Giám khảo chấm điểm theo từng phần thi, lấy đến 0,5 điểm, không quy tròn điểm.

III. Tiêu chuẩn, trách nhiệm của Ban Giám khảo, Tổ Thư ký

1. Ban Giám khảo Hội thi gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các thành viên. Trưởng ban Giám khảo và các thành viên Ban Giám khảo là người được phân công phụ trách về các lĩnh vực cải cách hành chính và có tinh thần trách nhiệm cao.

2. Trưởng ban Giám khảo có trách nhiệm

a) Tổ chức việc chấm thi theo Quy chế này.
b) Chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc chấm thi; giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình chấm thi.

c) Đảm bảo việc bảo mật thông tin bài thi, kết quả điểm thi trước khi công bố kết quả chấm thi.

d) Báo cáo Ban Tổ chức kết quả chấm thi.

đ) Giải trình về các nội dung liên quan đến việc chấm thi bị khiếu nại (nếu có) theo yêu cầu của Ban Tổ chức.

3. Thành viên Ban Giám khảo có trách nhiệm

a) Tiếp nhận tài liệu, bài dự thi để chấm theo phân công của Trưởng ban

Giám khảo, thực hiện việc chấm, cho điểm đối với bài dự thi theo Quy chế này.

b) Phát hiện, kiến nghị, đề xuất với Trường ban Giám khảo xử lý các bài dự thi vi phạm Thể lệ Cuộc thi trong quá trình thực hiện chấm bài dự thi.

c) Tuân thủ các quy định về chấm bài dự thi theo quy định tại Quy chế này.

d) Đánh giá kết quả bài dự thi công tâm, chính xác, khách quan, công bằng, chịu trách nhiệm trước Trường ban Giám khảo và Ban Tổ chức về cách đánh giá và cho điểm đối với bài dự thi, kịp thời báo cáo Trường ban Giám khảo về những vấn đề phát sinh trong quá trình chấm bài dự thi.

đ) Bảo đảm tiến độ chấm bài dự thi theo sự phân công của Trường ban Giám khảo.

e) Giữ gìn, bảo quản, chuyển lại bài dự thi và thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trường ban Giám khảo.

g) Đảm bảo việc bảo mật thông tin bài thi, kết quả điểm thi trước khi công bố kết quả chấm thi.

h) Thành viên Ban Giám khảo vắng mặt phải báo trước 02 ngày (*nêu lý do chính đáng*) cho Tổ Thư ký để báo cáo Ban Tổ chức và Trường ban Giám khảo. Nếu thành viên Ban Giám khảo đến muộn $\frac{1}{4}$ thời gian một buổi chấm thi tập trung xem như đồng ý với kết quả chấm bài của Giám khảo khác đã chấm và chịu trách nhiệm chung trong việc chấm bài dự thi nếu xảy ra khiếu nại.

4. Tổ Thư ký có trách nhiệm

a) Chuẩn bị các điều kiện cần thiết để Ban Giám khảo thực hiện nhiệm vụ; tham mưu, giúp việc Ban Giám khảo trong quá trình chấm bài dự thi.

b) Tiếp nhận, lập danh sách và tổng hợp kết quả tiếp nhận bài dự thi.

c) Tiếp nhận Phiếu chấm điểm bài dự thi của từng thành viên Ban Giám khảo và thực hiện việc tổng hợp điểm thi của các đội thi.

d) Lập danh sách kết quả chấm thi theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp; dự thảo báo cáo kết quả chấm thi để Ban Giám khảo báo cáo Ban Tổ chức Hội thi.

đ) Tổ Thư ký chịu trách nhiệm trước Trường ban Giám khảo và Trường ban Tổ chức Hội thi về việc thực hiện trách nhiệm được giao.

IV. Tổ chức chấm thi

1. Việc chấm điểm bài dự thi được thực hiện theo thang điểm, cách tính điểm mỗi phần thi do Ban Tổ chức Hội thi công bố. Trước khi tổ chức chấm bài dự thi, Trường ban Giám khảo quán triệt đến thành viên Ban Giám khảo Quy chế chấm bài dự thi, thang điểm, phiếu chấm điểm bài dự thi và các tài liệu phục vụ việc chấm bài dự thi (*xem Phụ lục kèm theo Quy chế*).

2. Việc chấm bài dự thi được thực hiện theo hình thức chấm chéo, tập trung tại Phòng họp Sở Nội vụ. Thời gian chấm bài dự thi cụ thể do Ban Tổ chức thông báo sau.

V. Quy trình chấm bài dự thi

1. Các bài dự thi được chấm theo 02 vòng gồm: Vòng sơ khảo và vòng chung khảo.

2. Vòng sơ khảo

a) Các thành viên Ban Giám khảo tập trung chấm sơ khảo để loại các bài dự thi không đạt yêu cầu, không hợp lệ hoặc không phải sáng kiến. Bài dự thi không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- Đối tượng dự thi là thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ Thư ký hoặc không phải là đối tượng dự thi được quy định tại Thể lệ Cuộc thi.

- Không bảo đảm yêu cầu về chủ đề, nội dung, hình thức, số trang... và thời gian gửi bài dự thi theo quy định tại Thể lệ Cuộc thi.

- Bài dự thi có dấu hiệu sao chép, vi phạm quyền tác giả.

- Bài dự thi viết sáng kiến, giải pháp cải cách hành chính không mang tính mới, tính thực tế, không mang lại hiệu quả hơn so với giải pháp đang thực hiện ở cơ quan, đơn vị, địa phương, đã được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật tính đến thời điểm kết thúc Hội thi.

- Bài dự thi không đủ 02 phần thi theo quy định tại Công văn số 1900/UBND-NC ngày 10/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh (gồm video clip tiểu phẩm tuyên truyền *(kèm theo kịch bản)* và bài viết giải pháp cải cách hành chính).

b) Giao Tổ Thư ký tổng hợp các bài dự thi không hợp lệ và lập danh sách bài dự thi đạt yêu cầu báo cáo Trưởng ban Giám khảo xem xét trình Trưởng ban Ban Tổ chức Hội thi quyết định chấm chung khảo.

3. Vòng chung khảo

a) Trên cơ sở danh sách bài dự thi đạt yêu cầu do Ban Tổ chức quyết định, các thành viên Ban Giám khảo tiến hành chấm các bài dự thi viết về giải pháp cải cách hành chính theo thang điểm quy định và cho điểm vào phiếu chấm điểm bài dự thi *(kèm Quy chế)*.

b) Đối với các bài dự thi video, clip tuyên truyền cải cách hành chính, các video, clip dự thi được trình chiếu để các thành viên Ban Giám khảo chấm theo thang điểm quy định và cho điểm vào phiếu chấm điểm bài dự thi *(kèm Quy chế)*.

c) Tổ Thư ký tổng hợp điểm của từng đội thi vào Phiếu tổng hợp điểm thi do Ban Tổ chức công bố. Việc tổng hợp điểm được thực hiện chính xác, khách quan; bảo đảm bí mật kết quả chấm thi trước khi Hội thi kết thúc.

Lưu ý:

- Điểm của bài dự thi viết về giải pháp cải cách hành chính và bài dự thi video, clip tuyên truyền cải cách hành chính là điểm trung bình cộng của các Giám khảo.

- Trong 01 bài dự thi các Giám khảo chấm chênh lệch không quá 05 điểm. Trường hợp điểm chấm của các giám khảo chênh lệch nhau trên 05 điểm thì các

giám khảo trao đổi và thực hiện chấm lại, nếu kết quả chấm lại vẫn chênh lệch nhau 05 điểm trở lên thì Tổ thư ký báo cáo Trưởng ban Giám khảo quyết định.

- Thành viên Ban Giám khảo không tham gia chấm bài dự thi của cơ quan, đơn vị mình.

4. Cách tính điểm xếp hạng

Tổng số điểm thi của mỗi Đội là điểm của 02 phần thi (50 điểm), trong đó:

- Phần thi video, clip tuyên truyền cải cách hành chính: 30 điểm.

- Phần thi viết giải pháp cải cách hành chính: 20 điểm

Căn cứ kết quả chấm điểm của Ban Giám khảo, Tổ Thư ký lập danh sách bài dự thi theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp theo quy định trình Trưởng ban Giám khảo gửi Ban Tổ chức Hội thi xem xét, quyết định lựa chọn bài dự thi đạt giải. Trường hợp nếu 02 hay nhiều Đội có tổng điểm bằng nhau thì Ban Tổ chức sẽ chọn Đội nào có điểm cao hơn ở phần thi video, clip tuyên truyền cải cách hành chính để xếp giải; nếu vẫn bằng nhau thì xét điểm phần thi viết giải pháp cải cách hành chính. Nếu xét điểm qua các lần trên mà còn nhiều Đội ngang bằng điểm nhau thì việc xếp hạng do Ban Tổ chức Hội thi quyết định.

5. Chấm kiểm tra

Ban Tổ chức quyết định chấm kiểm tra khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Có khiếu nại về điểm bài dự thi.

b) Các thành viên Ban Giám khảo không thống nhất được số điểm chấm bài dự thi.

c) Ban Tổ chức Hội thi xét thấy cần thiết.

Việc chấm kiểm tra được thực hiện bởi 02 Giám khảo do Trưởng ban Tổ chức Hội thi lựa chọn; quy trình chấm kiểm tra được thực hiện như chấm thi vòng chung khảo.

VI. Công bố kết quả và trao thưởng

1. Căn cứ vào Phiếu tổng hợp kết quả của các Đội thi do Trưởng ban Giám khảo trình, Ban Tổ chức xem xét và Quyết định xếp giải theo quy định trong Thể lệ Hội thi.

2. Ban Tổ chức quyết định hình thức công bố kết quả và trao thưởng Hội thi ngay sau khi kết thúc Hội thi./.

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN TỔ CHỨC HỘI THI
TUYÊN TRUYỀN CCHC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 1

PHIẾU CHẤM ĐIỂM BÀI DỰ THI VIẾT GIẢI PHÁP CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH (20 điểm)

Stt	Nội dung chấm	Thang điểm (điểm)	Đ1	Đ2	Đ3	Đ4	Đ5	Đ6	Đ7	Đ8	Đ9	Đ10	Đ11	Đ12	Đ13	Đ14
1	Bài dự thi được in ấn, đóng tập gọn gàng, sạch đẹp	1														
2	Đúng nội dung về cải cách hành chính được quy định	2														
3	Bối cảnh ra đời của sáng kiến, giải pháp (<i>phân ánh thực trạng cần cải cách như: nguyên nhân, thực trạng, và hệ quả</i>)	2														
4	Nội dung chính của sáng kiến, giải pháp (<i>trình bày rõ ràng, cụ thể nội dung chính của sáng kiến, giải pháp</i>).	10														
5	Đánh giá hoặc dự kiến hiệu quả của sáng kiến, giải pháp sau khi áp dụng	3														
6	Phương án triển khai trong thực tiễn	2														
	Tổng điểm	20														

CHỮ KÝ GIÁM KHẢO

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN TỔ CHỨC HỘI THI
TUYÊN TRUYỀN CCHC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 2

PHIẾU CHẤM ĐIỂM BÀI DỰ THI VIDEO CLIP TUYÊN TRUYỀN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH (30 điểm)

Tên đội	KỊCH BẢN (6 điểm)				DIỄN XUẤT (18 điểm)				ĐẠO CỤ - TRANG PHỤC - HÓA TRANG (6 điểm)				Tổng điểm (30 điểm)
	Đúng nội dung, chủ đề CCHC (2đ)	Kết cấu hợp lý, ngôn ngữ, lời thoại phù hợp (2đ)	Thông điệp, nội dung tuyên truyền rõ ràng, ý nghĩa, dễ hiểu (2đ)	Tổng KB (6đ)	Lời thoại rõ ràng, chất giọng tốt, rõ lời; đúng cao độ, trường độ, âm nhạc phù hợp... (4đ)	Vai diễn phù hợp, phong cách biểu diễn tự nhiên, tự tin, có sắc thái, biểu cảm truyền cảm. (7đ)	Xử lý tình huống hiệu quả, phù hợp với nội dung chủ đề, kịch tính, cuốn hút (7đ)	Tổng DX (18đ)	Đạo cụ (2đ)	Trang phục (2đ)	Hóa trang (2đ)	Tổng ĐC-TP-HT (6đ)	
Điểm số													

CHỮ KÝ GIÁM KHẢO